

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MƯỢN TÀI SẢN
Số: ... /20.../HĐMTS/VPLSDMS

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ ...

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20..., tại ... chúng tôi gồm có:

Bên cho mượn tài sản (sau đây gọi tắt là bên A):

Tên tổ chức: ...

Địa chỉ trụ sở: ...

Mã số doanh nghiệp: ...

Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà: ...

Chức vụ: ...

Điện thoại: ...

Email: ...

Bên mượn tài sản (sau đây gọi tắt là bên B):

Tên tổ chức: ...

Địa chỉ trụ sở: ...

Mã số doanh nghiệp: ...

Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà: ...

Chức vụ: ...

Điện thoại: ...

Email: ...

(Trường hợp bên cho mượn tài sản hoặc bên mượn tài sản là cá nhân thì được ghi như sau):

Họ và tên: ...

Năm sinh: .../ .../ ...

Chứng minh nhân dân số ..., ngày cấp .../ .../ ..., nơi cấp: ...

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ...

Chỗ ở hiện tại: ...

Điện thoại: ...

Email: ...

Hai bên thỏa thuận và đồng ý ký kết hợp đồng mượn tài sản với các điều khoản như sau:

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng

Tài sản mượn: ...

(Tất cả những tài sản không tiêu hao đều có thể là đối tượng của hợp đồng mượn tài sản).

Điều 2. Thời hạn mượn tài sản

Thời hạn mượn tài sản tại Điều 1 hợp đồng này là ... tháng, kể từ ngày .../ .../ ...

Điều 3. Mục đích sử dụng

Tài sản mượn tại Điều 1 hợp đồng này được sử dụng cho mục đích ...

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của các bên

1. Quyền, nghĩa vụ của bên A:

Được sử dụng tài sản mượn theo đúng công dụng của tài sản và đúng mục đích đã thỏa thuận.

Yêu cầu bên A thanh toán chi phí hợp lý về việc sửa chữa hoặc làm tăng giá trị tài sản mượn theo thoả thuận với bên A.

Giữ gìn, bảo quản tài sản mượn, không được tự ý thay đổi tình trạng của tài sản; nếu tài sản bị hư hỏng thông thường thì phải sửa chữa theo thoả thuận với bên A.

Không được cho người khác mượn lại, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của bên A.

Trả lại tài sản mượn đúng thời hạn hoặc trả lại tài sản ngay sau khi mục đích mượn đã đạt được.

Bồi thường thiệt hại, nếu làm mất, hư hỏng tài sản mượn.

Chịu rủi ro đối với tài sản mượn trong thời gian chậm trả.

Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Quyền, nghĩa vụ của bên B:

Đòi lại tài sản ngay sau khi bên B hết thời hạn mượn tài sản theo hợp đồng này.

Đòi lại tài sản khi bên B sử dụng không đúng mục đích, công dụng, không đúng cách thức đã thỏa thuận hoặc cho người khác mượn lại mà không có sự đồng ý của bên A.

Cung cấp thông tin cần thiết về việc sử dụng tài sản và khuyết tật của tài sản (nếu có).

Thanh toán cho bên B chi phí sửa chữa, chi phí làm tăng giá trị tài sản theo thỏa thuận.

Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 5. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

Bồi thường thiệt hại: Bên vi phạm nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho bên bị vi phạm (nếu có).

Điều 6. Chi phí khác

Lệ phí công chứng, chứng thực hợp đồng này do bên ... chịu trách nhiệm thực hiện thanh toán theo đúng quy định của pháp luật.

Chi phí liên quan đến việc vận chuyển, bảo vệ tài sản mượn, ... do bên ... chịu trách nhiệm thực hiện thanh toán theo đúng quy định của pháp luật (*Bên A và bên B thỏa thuận và ghi cụ thể vào hợp đồng này*).

Điều 7. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết, thì bên A và bên B tiến hành thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, hợp tình và hợp lý. Trường hợp bên A và bên B không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cam đoan của các bên

1. Bên A cam đoan:

Thông tin về nhân thân, tài sản mượn ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

Tài sản mượn thuộc trường hợp được cho mượn theo quy định của pháp luật;

Tại thời điểm giao kết hợp đồng này: Tài sản mượn không có tranh chấp; Tài sản mượn không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

Những thông tin về nhân thân ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản mượn tại Điều 1 của hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản mượn (nếu có);

Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

Điều 9. Các thoả thuận khác

Hai bên đồng ý đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

Bên A và bên B đồng ý thực hiện theo đúng các điều khoản trong hợp đồng này và không nêu thêm điều kiện gì khác.

Hợp đồng này được lập thành ... bản, mỗi bản gồm ... trang, có giá trị pháp lý như nhau và được giao cho bên A ... bản, bên B ... bản./.

BÊN B

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

...

BÊN A

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

...

Nguồn: Suu tầm